

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**

**Tập 534**

**Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư**

**Chuyển ngữ: Hạnh Chơn**

**Biên tập: Bình Minh**

**Thời gian: 11.08.2011**

**Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội\_HongKong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 683, hàng thứ 3, bắt đầu xem từ hàng thứ 3.

Phẩm này lại nói rõ về ngũ thế ác khổ, tuy chỉ nói rõ về sự tướng, trên thực tế thì nói rõ ràng viên mãn về nhất tâm. Tâm uế tức cõi uế, tâm ác tức ác thú, tất cả đều là tự tâm sở hiện. Trong kinh nói tường tận thấu đáo về hai cõi tịnh và uế, khiến chúng ta biết mà rời xa. Đoạn ở sau là tổng kết của phẩm này.

Phẩm kinh này là nói về chúng sanh tạo ác thọ khổ trong đời ngũ trược ác thế. Tuy trong kinh vẫn đều nói về sự tướng, sự tướng này từ đâu mà có? Trong kinh giáo nói rất nhiều: Tất cả pháp từ tâm tướng sanh. Cho nên nói sự tướng chính là hiện nhất tâm, vì tướng là do tâm hiện thức biến. Từ sự nhìn thấy tâm, tâm tịnh sự tướng sẽ thanh tịnh, tâm uế tức cõi uế, cõi là đất đai, sơn hà đại địa, ngày nay chúng ta nói bị nhiễm ô. Nhiều năm lại đây, hoàn cảnh chúng ta sống chịu sự nhiễm ô rất nặng, nên danh từ “hoàn bảo” đã xuất hiện. Tôi nhớ, lần đầu tiên tôi đến HongKong, hơn 30 năm trước, không nghe đến danh từ hoàn bảo này, danh từ hoàn bảo này mới xuất hiện gần đây. Hoàn cảnh nhiễm ô quá nghiêm trọng, nguy hại đến sức khỏe của những người dân bình thường, như vậy mới chú ý đến. Hiện nay chính phủ và nhân dân trên toàn thế giới đều rất coi trọng việc bảo vệ môi trường, có thu được hiệu quả chăng? Có lẽ chư vị học Phật biết, không có hiệu quả lớn, vì sao vậy? Không làm tốt môi trường tâm lý, tâm chúng ta bị nhiễm ô, nên hoàn cảnh bên ngoài vĩnh viễn không sạch sẽ được.

Phải bảo vệ môi trường từ đâu? Phải bắt đầu từ tâm. Quý vị xem trong Phật pháp có tâm thanh tịnh, nếu tâm được thanh tịnh, thì hành vi của chúng ta sẽ thanh tịnh, sơn hà đại địa bên ngoài tự nhiên không bị ô nhiễm. Nói đến sau cùng vẫn là nói đến nhất tâm, nhất tâm đích thực là nguồn gốc của vạn pháp. Trong Kinh Hoa Nghiêm nói: “nên quán pháp giới tánh, tất cả do tâm tạo”. Tâm thiện không có gì không thiện, tâm ác mọi thứ đều ác. Bởi thế trong Phật pháp đại thừa, sau cùng đều quy về “tất cả mọi thứ đều từ tâm hiện ra”. Chúng ta quan sát tâm hành của hữu tình chúng sanh, quan sát hiện tượng của sơn hà đại địa, sẽ biết được ở đây là Tịnh độ hay là uế độ.

Trong kinh nói rõ ràng tường tận về hai cõi tịnh và ố. Trong Kinh Vô Lượng Thọ thường đem thế giới Ta Bà và thế giới Cực Lạc ra so sánh, để thấy được sự ô nhiễm của Ta Bà và sự thanh tịnh của tây phương, chúng ta sẽ biết, từ lý mà nói Cực Lạc và Ta Bà là một không phải hai, đều là tâm hiện thức biến. Chứng minh cư dân ở thế giới Cực Lạc tâm địa thanh tịnh bình đẳng, nên y báo ở đó cũng thanh tịnh trang nghiêm. Còn hoàn cảnh cư trú trên trái đất này, cư dân tâm hành bất thiện, nên thiên tai hiện tiền. Vì sao tâm hành chúng ta bất thiện thiên tai liền hiện tiền? Điều này trong kinh điển Đức Thế Tôn cũng dạy rất nhiều. Ngài nói: “Tướng do tâm sanh, cảnh tùy tâm chuyển”. Tướng là hết thấy mọi hiện tượng, không riêng cá nhân chúng ta, mọi hiện tượng đều từ tâm sanh. Cảnh giới nhỏ là nói thân thể mỗi chúng ta, thân thể chúng ta tốt hay không mấu chốt đều ở tâm lý, tâm tốt thân thể sẽ tốt, tâm không tốt thân thể nhiều bệnh, tâm chuyển cảnh giới. Hoàn cảnh cư trú cũng có liên quan đến tâm hành của chúng ta, nếu như tâm hành chúng ta thuần tịnh thuần thiện, đó chính là thế giới cực lạc, còn tâm hành chúng ta bất thiện, đó là hoàn cảnh của chúng ta hiện tại.

Nếu chúng ta hy vọng hoàn cảnh cư trú tốt đẹp, đối với giáo huấn của cổ thánh tiên hiền, giáo huấn của Phật Bồ Tát, thật sự có thể tiếp thu, thật sự có thể y giáo phụng hành, thì hoàn cảnh sống của chúng ta sẽ trở nên tốt đẹp, có thể hóa giải được thiên tai. Nên bộ kinh này đã đối chiếu rõ ràng hai thế giới, khiến chúng ta sanh tâm chán ghét. Hâm mộ, hoan hỷ đối với thế giới Cực Lạc, và hy vọng rời xa địa cầu chúng ta đang sống, nói như cách nói bây giờ là di dân đến thế giới Cực Lạc. Có thể chăng? Có thể, không những được mà còn rất dễ, không phải là việc khó. Điều kiện di dân đến thế giới Cực Lạc rất đơn giản, chỉ có ba chữ: Tín nguyện hạnh. Thật sự tin tưởng không có chút hoài nghi đối với thế giới Cực Lạc và Phật A Di Đà, có một nguyện vọng khẩn thiết: Tôi rất muốn đi. Hạnh chính là trong kinh nói: “Phát tâm bồ đề, nhất hướng chuyên niệm”, quý vị có thể vãng sanh. Quý vị nhất định phải biết, phát tâm bồ đề, tâm bồ đề là tâm thanh tịnh.

Bao nhiêu năm nay, chúng tôi chia sẻ trong các buổi giảng, nói đến tâm bồ đề, tôi đưa ra 20 chữ mọi người dễ hiểu hơn. Thể của tâm bồ đề chính là chân tâm, chân thành là thể của tâm bồ đề. Tác dụng của tâm bồ đề, đối với bản thân tự thọ dụng chính là thanh tịnh bình đẳng giác, đối với người khác là từ bi, đại từ đại bi. Từ là đem đến niềm vui, bi là bạt trừ đau khổ. Thấy chúng sanh có khổ nạn, chúng ta giúp họ lìa khổ được vui, đây gọi là tâm bồ đề. Nói cách khác, người ở thế giới Ta Bà không có tâm bồ đề, nếu có tâm bồ đề thì thế giới này của chúng ta không trở thành như vậy. Mặc dù không trang nghiêm như thế giới tây phương Cực Lạc, cũng không thua kém bao nhiêu. Tâm bồ đề là tâm thuần tịnh thuần thiện, thanh tịnh bình đẳng giác là thuần tịnh, đại từ đại bi là thuần thiện. Giúp người khác đạt được lợi ích chân thật, không cầu báo đáp, đây là thuần thiện. Giúp người khác có ân nghĩa, có điều kiện không gọi

là thuần thiện, là thiện không thể gọi là thuần. Giúp người khác vô điều kiện gọi là thuần thiện.

Từ đó cho thấy, tâm bồ đề chính là tâm thuần tịnh thuần thiện, Bồ Tát hạnh chính là hành vi thuần tịnh thuần thiện. Đây là điều kiện để chúng ta vãng sanh thế giới Cực Lạc.

Di Đà Yếu Giải nói: “Ta Bà tức là cõi uế mà tự tâm chiêu cảm nên”. Tự tâm chúng ta chiêu cảm lấy bất thiện, bất thiện đến cực điểm, gọi là xấu xa. Tâm không phải thật sự xấu, tâm bị những thứ dơ bẩn làm ô nhiễm. Cổ nhân có một ví dụ, ví dụ tự tâm chúng ta với vàng ròng, nhưng hiện nay vàng ròng ở đâu? Vàng ròng rơi vào trong hầm phân, bị hầm phân này bao vây, không thấy được vàng ròng. Vàng ròng thật sự bị ô nhiễm ư? Không có, quý vị đem nó ra, rửa sạch sẽ, nó vẫn là vàng ròng. Ví dụ này rất hay, chứng minh ô nhiễm không phải là ô nhiễm thật sự, chân tâm không bị nhiễm ô.

Lúc ngài Huệ Năng khai ngộ nói rất hay: “đâu ngờ tự tánh vốn tự thanh tịnh”. Đây chính là nói, chân tâm của chúng ta là thanh tịnh, không hề bị ô nhiễm, nhiễm ô là gì? Là ý ô nhiễm, ý thức trong bát thức là nhiễm ô, ý thức nhiễm ô ai? Ý thức nhiễm ô A lại da, A lại da là vọng tâm, không phải chân tâm. Nhưng chúng sanh trong lục đạo mê mờ chân tâm, nên xưa nay làm việc đều do A lại da làm chủ, vọng tâm làm việc. Vì thế khiến nhất chân pháp giới- cõi thật báo trang nghiêm bị méo mó, biến thành luân hồi lục đạo.

Chân tướng sự thật này chúng ta không thể không biết, biết rồi mới ngộ ra rằng, thì ra lục đạo chính là cõi thật báo, thật ra Ta Bà và Cực Lạc không có sai biệt, sai biệt chính là mê và ngộ. Người ở thế giới Cực Lạc đều giác ngộ, tất cả đều khôi phục bình thường. Chúng ta mê, mê nên khiến nó méo mó, khiến pháp thân thanh tịnh biến thành nhục thân hiện nay, biến nhất chân pháp giới thành cõi uế hiện nay, không liên quan đến người khác. Toàn là tự mình mê, tự mình biến, tự mình làm, tự mình chịu. Mê lâu ngày, mê quá sâu, nên hoàn toàn không nhận ra chân tướng sự thật. Nếu như không được Đức Phật nói rõ ràng minh bạch cho chúng ta thấy, làm sao chúng ta biết được chân tướng sự thật này! Đức Phật đã nói rõ ràng, chư vị tổ sư cũng khuyên chúng ta: “Lý ung yếm ly”, theo lý mà nói, chúng ta cần phải rời xa.

Cực Lạc tức là cõi tịnh do tự tâm chiêu cảm, mà tự tâm tịnh, theo lý phải nên ham cầu. Nói cách khác, chúng ta rời khỏi thế giới Ta Bà, cầu sanh tây phương Tịnh độ, đây là việc nên làm. Sanh đến thế giới Cực Lạc, thì tội nghiệp ở đây của chúng ta\_ uế chính là tội, được rửa sạch, rửa một cách sạch sẽ. Thế giới tây phương Cực Lạc là Tịnh độ, mỗi người chúng ta mang theo những thứ dơ bẩn, đến nơi đó là cõi phàm thánh đồng cư. Tuy ở đó cũng chưa phải là cõi tịnh thật sự, nhưng nhờ công đức 48 nguyện và năm kiếp tu hành của Phật A Di Đà gia trì, chúng ta ở cõi tịnh của Phật A

Di Đà, hưởng được ánh sáng này. Điều vi diệu này trong thế giới của chư Phật khác không có, chỉ có thế giới Cực Lạc, chỉ có một cõi này. Hiện thị ân đức không gì sánh được của Phật A Di Đà, đại ân đại đức. Đến đó ở, ngày ngày có cơ hội nghe Phật pháp, ở thế giới Cực Lạc, Đức Phật Di Đà giảng kinh thuyết pháp chưa từng gián đoạn. Đây là cho chúng ta cơ hội, cơ hội này là gì? Chính là nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu. Nên đến thế giới Cực Lạc không có ai không được tam muội, không ai không khai ngộ, không ai không thành Phật. Ở đây tu hành rất tốt, nhất định thành công, bảo đảm quý vị thành tựu, sức mạnh của Phật vô cùng lớn.

Người phát tâm đến thế giới Cực Lạc cũng rất vĩ đại, vì sao vậy? Phát tâm bỏ ác hướng thiện, phát tâm này đến thế giới Cực Lạc, xa lìa Ta Bà là bỏ ác, vãng sanh thế giới Cực lạc là hướng thiện. Chúng ta sẽ biết từ trường này tốt biết bao, ngày nay các nhà khoa học gọi là niệm lực, niệm lực này lớn biết bao, mạnh biết bao. Những thứ này là tăng thượng duyên cho chúng ta, giúp chúng ta thành tựu, giúp chúng ta đoạn phiền não. Ngay cả tập khí phiền não, khi đến thế giới Cực Lạc đều bị đào thải hết, dần hướng lên trên. Quý vị xem từ cõi đồng cư nâng lên đến cõi phương tiện, từ cõi phương tiện nâng cao đến cõi thật báo, từ cõi thật báo nâng cao đến thường tịch quang. Đây là lý do vì sao chúng ta đến thế giới Cực Lạc, lý do chính là như vậy.

Nếu chúng ta không chọn thế giới Cực Lạc, mà ở đây tu hành, hoặc tu hành ở cõi nước của chư Phật khác, rất khó, không dễ chút nào. Đoạn phiền não, chứng bồ đề, câu nói này rất dễ, rất đơn giản, nhưng làm được nó quả thật không dễ. Chúng ta ở thế giới này, có thể nói là đáng thương đến tột cùng. Chư Phật Bồ Tát nhìn thấy chúng ta đều than: “là kẻ đáng thương”, lời này là thật không hề giả dối, vì sao vậy? Mê muội quá lâu, mê quá thâm sâu, không ai dạy chúng ta, đặc biệt là chúng ta sanh ra trong thời loạn này. Loạn thế của chúng ta, nên nhìn lại có 200 năm rồi, rất nhiều đời.

200 năm trước là thái hậu Từ Hy chấp chính, bà lơ là, coi nhẹ truyền thống dạy học xưa. Đến khi nhà Thanh mất, văn hóa truyền thống dạy học, giáo huấn của chư Phật Bồ Tát thật sự suy đồi, đến nửa thế kỷ gần đây hầu như không còn. Người của nửa thế kỷ này, nghĩa là người 50 tuổi trở xuống, không những chưa từng thấy, đến nghe cũng chưa từng nghe. Tư tưởng của họ bị nhiễm ô, ngôn hành của họ thì càng không cần nói. Phật Bồ Tát từ bi, ở trong kinh này chúng ta đọc được, Đức Phật vô cùng cảm thán về vấn đề này: “Người đi trước vô tri, không biết đạo đức, không có ai dạy, không trách được họ”. Đối với người hiện nay không hiểu chuyện, không hiểu quy củ, quy củ này là gì? Phép tắc tự nhiên. Quy là compa, viên quy, củ là họa phương. Quý vị xem thước tam giác, góc đứng gọi là củ, cho nên “không nương vào quy củ, không thành phương viên”. Hiện nay không còn quy củ này, đã mất. Quy củ của thời cổ đại, chính là ngũ luân ngũ thường, tứ duy bát đức, hiện nay hoàn toàn không còn. Quy củ của Phật pháp chính là tam quy, ngũ giới, thập thiện, lục độ, quy củ của Phật môn. Quý vị xem cổ thánh tiên hiền, Chư Phật Bồ Tát, quý vị quan sát

tường tận, khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác của họ, nhất định không trái, tự nhiên tương ứng. Đây gọi là thánh hiền, là Phật Bồ Tát. Tuy Phật Bồ Tát tha thứ chúng ta, chúng ta không học tốt, ngài tha thứ chúng ta. Chúng ta phải biết tự thương yêu mình, nỗ lực bỏ bỏ sung môn này.

Ngày xưa không biết, bây giờ gặp được Phật pháp, gặp được truyền thống văn hóa, thì nên tinh tấn nỗ lực học tập, phải học cho giống. Những thứ này không phải để đọc, không phải thuộc, không phải nói, quy củ là thể thực hành. Quy củ chính là cuộc sống hằng ngày, công việc hằng ngày, đối nhân tiếp vật, quy củ là dùng vào những chỗ này.

Tứ đức trong Hoàn Nguyên Quán, câu “oai nghi hữu tắc”, chính là thể hiện những quy củ này cho mọi người trong xã hội xem, khiến mọi người bắt chước học theo. Đây là cống hiến của Chư Phật Bồ Tát đối với tất cả chúng sanh, là lợi ích chân thật đối với tất cả chúng sanh. Đối với Bồ Tát mà nói là công đức chân thật, đối với tất cả chúng sanh mà nói là lợi ích chân thật. Nên khi đã hiểu rõ ràng mình bạch rồi trong Yếu Giải ngài Ngẫu Ích khuyên chúng ta cầu sanh Tịnh độ, vì sao vậy? “Vì ghét sự ô uế cần phải xả bỏ để đến cứu cánh, không thể không xả bỏ”, phải xả bỏ sạch sẽ. Nếu có thể rửa sạch sẽ trong thời gian ngắn, thì thế giới Cực Lạc là một nơi tốt.

Yêu thích Tịnh độ cần phải đạt đến cứu cánh, không thể không đạt được. Chúng ta cần phải rời xa sự ô uế, phải cầu sự thanh tịnh, đến thế giới Cực Lạc thì vấn đề này mới thật sự đạt được cứu cánh viên mãn.

“Diệu Tông Sao nói”. Diệu Tông Sao là tôn giả Tứ Minh chú giải Kinh Quán Vô Lượng Thọ, chú giải của ngài gọi là Diệu Tông Sao. “Thủ xả nhược cực, dữ bất thủ xả diệc phi dị triệt”, ý nghĩa câu này nói rất thâm sâu. Bên dưới “thiết bất từng sự thủ xả, đản thượng bất thủ bất xả, tức thị chấp lý phệ sự”, vì sao vậy? Phật pháp đại thừa nói vạn pháp giai không, tánh tướng nhất như, lý sự không hai, có lấy có bỏ chính là có phân biệt, có chấp trước, như vậy là sai. Thật sự khế nhập bất nhị pháp môn, làm gì có lấy và bỏ! Lý không sai, về lý có thể thông suốt, về sự thì sao? Quý vị chưa đoạn tập khí phiền não, chưa đại triệt đại ngộ. Quý vị là giải ngộ, không phải chứng ngộ. Giải ngộ không đạt được thọ dụng, những gì quý vị nói là cảnh giới của Chư Phật Bồ Tát, nhưng bản thân vẫn khởi tâm động niệm, đều bất thiện, vẫn đang tạo nghiệp. Như vậy quý vị học Phật pháp đại thừa cũng đang tạo nghiệp, không thể không biết điều này. Chấp lý bỏ sự, chấp sự bỏ lý đều là sai lầm!

Mặc dù bỏ sự, lý cũng không tròn. Nếu đạt được toàn sự tức lý, tức lấy cũng tức lý, xả cũng tức lý, một lấy một bỏ đều là pháp giới. Yếu Giải nói: Sự lý viên dung, diệu khế trung đạo. Phải đọc phải học kinh đại thừa như thế nào? Cổ nhân đọc đại thừa không có vấn đề gì, người bây giờ đọc đại thừa vấn đề rất lớn, vì sao vậy? Vì sau khi đọc đại thừa chấp lý bỏ sự. Vì sao cổ nhân không có vấn đề? Cổ nhân từ nhỏ đã

đặt rất vững bốn nền móng đó, những kinh đại thừa mà họ đọc và sự dung thành nhất thể. Không như người hiện nay học đại thừa lý là lý, sự là sự. Nói về lý hình như rất có đạo lý, nhưng về mặt sự vẫn thường tạo tội nghiệp như xưa, trong lòng vẫn là tham sân si mạn nghi, vẫn là oán hận não nộ phiền. Làm việc vẫn không rời được sát đạo dâm vọng tửu, tuy không sát sanh, nhưng chưa đoạn tận tập khí sát sanh, chưa đoạn ý niệm sát sanh. Tuy không có hành vi trộm cắp, chưa đoạn tận tâm trộm cắp. Tâm trộm cắp là gì? Luôn muốn chiếm một chút tiện nghi. Cho nên dù lý nói có tốt đến mấy, nhưng hành và lý không tương ưng, tâm hành không tương ưng. Sau cùng vẫn đọa vào tam đồ, không ra khỏi luân hồi lục đạo.

Thật sự thông đạt minh bạch, tôi đều đã hiểu, nếu không đến thế giới Cực Lạc mà ở đây tu hành, thì không đoạn tận được tập khí phiền não. Nếu quý vị nghĩ đến điểm này, như vậy thì tôi phải đi, tôi đến thế giới Cực Lạc thì lý và sự đều viên dung, còn ở đây chắc chắn không viên dung được. Không phải chấp lý bỏ sự, chính là chấp sự bỏ lý, chấp sự bỏ lý là tiểu thừa, đại thừa là chấp lý bỏ sự, đây là gì? Nghiêng về một bên, không phải trung đạo. Bồ Tát hạnh là trung đạo, trung đạo là gì? Lý sự viên dung.

Thế giới Cực Lạc là đại thừa, là nhất thừa, là viên dung, là sự sự vô ngại, lý sự vô ngại. Cảnh giới này mặc dù ở thế giới Cực Lạc cõi phàm thánh đồng cư, quý vị sẽ nhìn thấy, vì sao vậy? Công đức oai thần bổn nguyện của Phật A Di Đà gia trì, quý vị có thể hưởng thụ được. Hay nói cách khác, sống cuộc sống của Bồ Tát, không phải phạm phu, cảnh giới sự sự vô ngại. Phật Di Đà ngày ngày dạy học, quý vị đến thế giới Cực Lạc, việc học tập sẽ không gián đoạn. Bất luận ở đâu, đi đứng nằm ngồi đều không rời kinh giáo, bất luận ở đâu, quý vị nghe được âm thanh Phật A Di Đà thuyết pháp. Quý vị muốn nghe kinh gì, quý vị nghe chính là kinh điển mà mình nghĩ đến. Quý vị muốn học gì, những gì quý vị nhìn thấy, nghe thấy, tiếp xúc được chính là quý vị muốn học, nên Cực Lạc là đạo tràng tu học vô cùng thù thắng, đến đó để làm Phật, rất vững vàng. Những nơi khác, làm gì có nhân duyên thù thắng như vậy! Quý vị hiểu rõ ràng minh bạch rồi, mới thật sự phát tâm cầu sanh Tịnh độ. Thật sự phát tâm, bây giờ chúng ta ở đây học tập sẽ rất dụng công, học rất như pháp, đây là điều khẳng định. Ngày nay chúng ta nói là như pháp tu hành, thì cần phải bắt đầu thực hành từ bốn nền móng căn bản, quý vị sẽ rất siêng năng, rất nỗ lực lực làm. Nếu không giống bốn nền móng này, là đang làm gì? Quý vị đang nghiên cứu Phật học. Quý vị ở thế gian này học tập, tương lai có thể trở thành nhà Phật học, có thể lấy được học vị tiến sĩ Phật học. Quý vị có thường thường thức Phật học rất phong phú, nhưng không thể khai mở trí tuệ, không đạt được tam muội, không đạt được trí tuệ. Tương lai giống như Thầy Lý thường nói: Phải sanh tử như thế nào vẫn là sanh tử như thế đó. Nghĩa là nói quý vị vẫn luân hồi lục đạo như cũ.

Thành tựu sở học một đời, cũng không bằng bà cụ chân thành niệm Phật, bà cụ đó rất có thể đã vãng sanh về thế giới Cực Lạc, nhưng công phu nghiên cứu Phật học của quý vị vẫn phải trôi lăn trong luân hồi lục đạo. Như vậy là sai, thật sự sai lầm! Chúng ta nghĩ đến điều này không thể không thực hành, thực hành phải chịu khổ, vì sao vậy? Sửa đổi tập khí, không thể tùy tiện. Thay đổi tập khí rất khổ, nhưng khổ như vậy cũng đáng. Thay đổi mới thật sự có thể vãng sanh, không thay đổi mà vẫn tùy thuận tập khí, thì không thể vãng sanh. Nên nhớ, đời nghiệp vãng sanh không đời nghiệp hiện tiền. Câu này rất quan trọng, đây là tổ sư thường nói. Phẩm này chúng ta chỉ học đến đây, chúng ta xem tiếp phẩm sau: Phẩm 36 Trùng Trùng Hồi Miễn.

Phẩm này vì chiết phục ác nghiệp của chúng sanh, mà thị hiện giáo huấn khuyến khích. Đầu tiên là nói rõ về ác nhân ác quả, khiến biết mà sợ hãi. Ở sau dạy chúng ta đoạn chánh thân tâm, không quên công phu, để tránh thất bại hồi hận. Chúng ta xem kinh văn:

“Phật cáo Di Lặc, ngô ngữ nhữ đẳng, như thị ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu, triền chuyển tương sanh, cảm hữu phạm thử, đương lịch ác thú, hoặc kỳ kim thế, tiên bị bệnh ương, tử sanh bất đắc, thị chúng kiến chi. Hoặc ư thọ chung, nhập tam ác đạo, sàu thống khổ độc, tự tướng tiêu nhiên”.

Đoạn này Hoàng Niệm Tổ chú giải: “Hữu minh”, nói rõ “ngũ ác, ngũ độc, ngũ thiêu là họa do tướng sanh”. Ngũ ác là quý vị tạo, chính là phá năm giới thập thiện: Sát đạo dâm vọng tửu. Trong thập thiện thêm vào ác khẩu, ý ngữ, lưỡng thiệt. Ý ác là tham sân si, những thứ này chưa đoạn. Ngũ thống là hoa báo, chúng ta nói đến quả báo hiện đời. Ngũ thiêu là khổ báo tam đồ trong tương lai, ngũ thiêu trên thực tế là chỉ địa ngục. Nhân quả tuần hoàn gọi là tương sanh, tâm hành bất thiện chiêu cảm quả báo bất thiện, đây gọi là tai họa, tự làm tự chịu.

Gia Tường Sớ nói: “Triền chuyển tương sanh là nói rõ về tam độc, không trừ ác, ác bất tuyệt, quả khổ không ngừng”. Chúng ta không thể không biết, chúng ta sống trong đời này có thể nói là sanh gặp thời. Chúng ta sống trên thế gian này, trong đoạn thời gian này là việc tốt, không phải việc xấu. Thiên tai đối với chúng ta mà nói là nghịch tăng thượng duyên, vì sao vậy? Vì con người sống trong khổ nạn dễ giác ngộ, dễ quay đầu.

Phật pháp có câu: “Phú quý học đạo là khó”, ví dụ này là cõi trời, phước báo lớn, nhiều vui ít khổ nên họ không muốn học đạo, rất khó phát tâm xả ly Ta Bà cầu sanh Tịnh độ. Họ cảm thấy cuộc sống của họ hiện tại rất tốt, họ sống rất vui, rất tự tại, rất vừa ý, hà tất phải cầu sanh Tịnh độ? Tâm họ không phát ra được, dễ phát tâm nhất chính là cõi người, cõi người khổ nhiều vui ít, gia đình bình thường, họ cảm nhận rất sâu sắc về khổ và vui. Nếu nghe nói có một nơi có thể lìa khổ được vui, họ dễ động tâm, dễ hướng theo.

Ở đây Đức Phật nói rất rõ ràng: Tam ác tam độc, tam độc là tâm tham sân si, tam ác là sát đạo dâm. Nếu không trừ sạch những thứ này, thì không bao giờ đoạn tận được ác, vì sao vậy? Khi gặp duyên họ sẽ tạo ác, tạo ác ở sau sẽ có quả khổ. Quả báo này ở đâu? Ở trong tam đồ. Dâm dục là đường quý, đó là thuộc về tham, tham ái, là đường nạ quý. Sân nhuế là đường địa ngục. Ngu si là đường súc sanh. Ba loại ác niệm này lớn nhất, nên họ rất dễ đọa vào ba đường ác, mà thời gian đọa vào ba đường ác rất dài. Chịu hết quả báo trong ba đường ác, giống như người nhân gian phạm pháp, chịu hình phạt suốt mười năm, mãn hạn tù được ra, ra khỏi lại vào nhân gian, đến cõi người như thế nào? Họ lại tạo nghiệp, vì sao vậy? Vì tập khí của họ vẫn còn, chưa đoạn! Thời gian của cõi người ngắn, chỉ ngắn ngủi mấy mươi năm mà tạo rất nhiều tội, sau khi chết lại đọa vào tam đồ. Như trong Kinh Địa Tạng nói: quý vương nhìn thấy tội nhân rời địa ngục trở lại nhân gian, nhưng sao lại trở lại nữa rồi? Chính là ý này.

Thời gian của ba đường lành ngắn, thời gian của ba đường ác dài, không ai biết được điều này, nên chúng sanh không giác ngộ. Nếu chúng ta không gặp được Phật pháp, trong truyền thống văn hóa không nói sâu sắc như vậy, không rõ ràng như vậy, cho nên trong luân hồi lục đạo, truyền thống văn hóa không giúp được nhiều, vì truyền thống văn hóa chưa đoạn dục. Chưa đoạn dục dù cho làm nhiều việc tốt, sanh lên cõi trời cũng chỉ là trời dục giới. Mà trời dục giới phổ biến nhất chính là Tứ vương thiên và Đạo lợi thiên. Dạ ma thiên trở lên rất ít, Dạ ma thiên trở lên cần phải tu định, cần có một chút trí tuệ. Chỉ dựa vào hành thiện tích đức tu phước, cao nhất chỉ đến Trời đạo lợi, chúng ta phải hiểu đạo lý này. Không ra khỏi luân hồi, thì đó không phải là biện pháp. Lìa cứu cánh khổ, đạt cứu cánh lạc, ở trong tình huống hoàn cảnh hiện tại của chúng ta, ngoài việc cầu sanh Tịnh độ ra, không có con đường thứ hai, chúng ta rất rõ ràng rất minh bạch.

Trong kinh này số lượng lớn như vậy, dạy chúng ta điều gì? Đoạn ác tu thiện, làm tư lương để vãng sanh, cũng chính là làm điều kiện để cầu vãng sanh, không có điều kiện này thì không được. Ở thế giới đó là thiện nam tử thiện nữ nhơn, trước tiên chúng ta phải lấy được điều kiện này. Nguyên tắc chỉ đạo cao nhất của Tịnh tông là Tịnh Nghiệp Tam Phước, từ phẩm 32 đến phẩm 37 kinh này nói về giới luật, sáu phẩm kinh nói về giới luật, đều khuyên chúng ta đoạn ác tu thiện.

Điều đầu tiên trong Tịnh Nghiệp Tam Phước: “Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp”. Chúng ta đem nó thực hành trong Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp Đạo, Sa Di Luật Nghi. Thực tế Sa Di Luật Nghi là điều thứ hai: “Thọ trì tam quy, cụ túc chúng giới, bất phạm oai nghi”, thực hành trong Sa Di Luật Nghi, ngoài ra quá cao không làm được.

Nếu đặt vững chãi bốn nền móng này, chúng ta lấy được điều kiện này\_ ngài Ngẫu Ích thị hiện cho chúng ta thấy điều kiện thấp nhất. Ngài xuất gia thọ giới Tỳ



kheo, sau đó xả giới Tỳ kheo. Ngài là người học giới luật, biết giới tỳ kheo chắc chắn không đạt được, nên bản thân xả giới Tỳ kheo, để giữ giới Sa di, suốt đời tự xưng là Sa di Bồ Tát giới, đây là gì? Đúng với sự thật, ngài đã làm được. Có điều kiện như vậy, người ta đến thỉnh giáo ngài: Ngài niệm Phật tương lai vãng sanh, phẩm vị nào khiến ngài vừa lòng? Ngài Ngẫu Ích nói: Tôi có thể vãng sanh, sanh đến cõi phàm thánh đồng cư hạ hạ phẩm vãng sanh là tôi mãn nguyện. Hay nói cách khác, bốn nền tảng này chính là để quý vị vững vàng lấy được cõi phàm thánh đồng cư hạ bói vãng sanh. Hạ bói này là hạ tam bói: hạ phẩm thượng sanh, hạ phẩm trung sanh, hạ phẩm hạ sanh. Đại sư Ngẫu Ích nói, tiêu chuẩn thấp nhất là hạ phẩm hạ sanh. Vì sao hạ phẩm hạ sanh đã mãn nguyện? Hạ phẩm hạ sanh đến thế giới Cực Lạc cũng là A Duy Việt Trí Bồ Tát.

Nguyện thứ 20 trong đại nguyện của Phật Di Đà nói: Vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, đều làm A Duy Việt Trí Bồ Tát, không có nói cõi phàm thánh đồng cư hạ bói vãng sanh là ngoại lệ, không nói. Không nói tức là chứng tỏ, hạ hạ phẩm vãng sanh cũng là A Duy Việt Trí Bồ Tát, cần phải hiểu câu này nghĩa là gì. A Duy Việt Trí Bồ Tát là pháp thân Bồ Tát, hạng người nào mới được gọi? Bồ Tát cõi thật báo là A Duy Việt Trí Bồ Tát, chính là 41 vị pháp thân đại sĩ. Nói cách khác, Bồ Tát cõi phàm thánh đồng cư ở thế giới Cực Lạc, họ hưởng thụ đái ngộ của pháp thân Bồ Tát, tôi nói như vậy mọi người sẽ dễ hiểu. Cũng chính là nói, trí tuệ, thần thông, đạo lực của họ, hầu như không có gì khác với pháp thân Bồ Tát, nghĩa là giống với Bồ Tát của cõi thật báo, trong cõi thật báo đều là A Duy Việt Trí Bồ Tát. Phật A Di Đà gia trì, đó chính là cõi phàm thánh đồng cư và cõi phương tiện hữu dư, tất cả đều hưởng đái ngộ của A Duy Việt Trí Bồ Tát, điều này quả thật không thể nghĩ bàn! Phần sau kinh này đều có nói đến. Sanh về thế giới Cực Lạc được thù thắng như vậy. Nói cách khác, chỉ cần sanh đến thế giới Cực Lạc, thấy Phật A Di Đà, liền có được năng lực như những vị bồ tát này, có cảm ứng đạo giao với tất cả chúng sanh có duyên khắp biến pháp giới hư không giới. Trong mười phương thế giới, chúng sanh nơi nào có nhân duyên với quý vị, họ gặp khổ nạn, họ hy vọng quý vị giúp đỡ, quý vị có thể hiện thân để giúp họ, nói pháp cho họ, có năng lực này. Hiện thân gì? Như Bồ Tát Quán Thế Âm, tùy theo tâm chúng sanh mà thị hiện ra như thế. Họ muốn thấy Phật quý vị liền hiện ra thân Phật, họ muốn thấy Bồ Tát quý vị liền hiện ra thân Bồ Tát. Hiện thân gì không phải theo ý mình, mà là ý của họ, hiện thân tùy theo ý của họ. 32 ứng hóa thân của Bồ Tát Quán Thế Âm quý vị đều có, không phải do ta tu thành, mà nhờ oai thần bản nguyện của Phật A Di Đà gia trì, quý vị sẽ có năng lực này, đây là điểm vô cùng thù thắng của Tịnh độ. Chỉ cần sanh đến thế giới Cực Lạc sẽ có năng lực này.

Đến thế giới Cực Lạc, nói cách khác, chúng sanh trong mười phương thế giới như bạn bè thân thích và thân nhân quý vị gặp thiên tai, quý vị đều thấy, nghe và nhận được những tin tức về họ, có thể giúp đỡ họ.

Hội Sớ lại nói: “Ngũ ác là nhân, cần khổ là quả, nương quả để khuyến cáo nhân, triển chuyển tương sanh. Đòi này đau, đòi sau nóng, đều do nhân mà sanh. Cả hai thuyết đều nói rõ về tương sanh, nhưng không nói rõ về nghĩa triển chuyển”. Ý nghĩa tương sanh đã nói rất rõ ràng, chưa nói rõ về triển chuyển.

Ngài Tịnh Ảnh, Cảnh Hưng và Vọng tây đều nói rõ, trong chú giải của ba vị tổ sư này có. Ngài Vọng Tây nói: Đầu tiên nói về làm ác sanh ra đau khổ thiêu đốt, thứ hai nói về thiêu đốt sanh ra ác độc đau đớn”. Đây là gì? Trong nhân có quả, trong quả có nhân, đây gọi là triển chuyển. Hay nói cách khác, ở đây nói rõ về chân tướng trong lục đạo, lục đạo quá khổ! Vì sao vậy? Vì hoặc nghiệp khổ, triển chuyển tương sanh. Nhân bất thiện sẽ mang đến ác báo, lúc nhận ác báo không cam tâm, không tình nguyện, oán trời trách đất lại tạo nhân ác. Có người nào khi thọ báo khổ mà cam tâm tình nguyện, thật sự không oán trời không trách đất, tự mình phản tỉnh, thay đổi bản thân? Hạng người này rất ít! Gặp một chút không như ý là oán trời trách đất, như vậy tội này ngày càng nặng. Vì sao ngày nay chúng ta gặp đại nạn này? Không có gì khác, đây chính là ác nghiệp tích lũy từ nhiều đời trước, tích lũy quá nhiều, nên bây giờ bộc phát, có thể trách người khác chăng? Không thể, dù thảm họa lớn đến đâu cũng phải cam tâm tình nguyện lãnh chịu. Bản thân tôi tạo ra, nên tôi phải gánh lấy, như vậy mới có thể tiêu nghiệp. Không cam tâm, không tình nguyện, phiền phức sẽ rất lớn, đời đời kiếp kiếp đều phải gánh chịu. Thiện nhân thiện quả, ác nhân ác quả, không sai chút nào. Đây là chân lý, đây là chân tướng sự thật.

Tam độc chính là tham sân si mạn nghi trong lòng chúng ta, là nhân của tất cả quả báo bất thiện. Nếu không đoạn trừ, nhỏ sạch nhân này, cái ác, tạo ác của chúng ta, nghĩa là sát đạo dâm vọng sẽ không đoạn tuyệt. Không đoạn tuyệt được sát đạo dâm vọng, thì khổ báo của địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh mãi mãi không dừng lại. Đây là oan oan tương báo không bao giờ dứt.

Hiện nay chúng ta ở thế gian này chịu những đau khổ, đây là quả báo hiện đời, là thống. Nhưng sau khi chết đọa vào trong tam đồ chính là thiêu, thiêu là địa ngục. Nói thật, địa ngục rất dễ vào nhưng lại khó ra được. Chúng ta chỉ cần hiểu rõ ràng mình bạch về 100 loại quả báo niệm Phật của đại sư Quán Đảnh, quý vị sẽ biết trong cuộc sống hằng ngày, khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác, có bao nhiêu ý niệm, bao nhiêu tâm hành bất thiện tương ứng với ba đường ác, như vậy quý vị sẽ biết. Tưởng rằng chúng ta không tạo sao? Không ai dám nói lời này, vừa đối chiếu liền rõ ràng.

Thật sự học Phật, tu học đại thừa, tu học Tịnh độ, nói với quý vị là thật, không phải giả, đó là hiện tượng gì? Buông bỏ vạn duyên ở thế gian này, trong lòng chỉ có Phật A Di Đà, nhất hướng chuyên niệm, ngoài ra không nghe không hỏi, ai làm được? Các ông bà cụ ở nông thôn làm được.

Điều này trước đây thầy Lý thường nói với tôi, thầy nói tôi muốn học nhưng không học được! Câu này có ý gì? Phần tử tri thức không bằng các ông bà cụ, các ông bà cụ thật sự buông bỏ, phần tử tri thức chỉ nói nhưng không buông được. Chúng tôi tận mắt chứng kiến một trường hợp, khoảng hơn 40 năm trước, có một bà cụ ở làng Tướng Quân Cao Hùng, niệm Phật ba năm bà đứng vậy vãng sanh, đây là thật không phải giả.

Giảng kinh thuyết pháp suốt một đời, khi vãng sanh là nằm vãng sanh, không phải đứng vãng sanh. Người ta biết trước giờ chết, bà cụ này quý vị nói bà không có trí tuệ, chúng ta cảm thấy bà quá tuyệt vời. Quý vị xem, bà vãng sanh sợ người nhà quá nhiều nên không nói với ai, không nói với người nhà. Lúc vãng sanh là buổi tối, bà biết thời gian, khi ăn cơm tối, bà nói với con và dâu: Mẹ đi tắm, các con ăn trước. Nói xong bà liền đi tắm. Con và dâu bà rất hiếu thảo, đợi mẹ tắm xong cùng ăn cơm, không ngờ đợi rất lâu vẫn không thấy bà cụ ra, liền đến phòng xem, quả thật bà vừa mới tắm xong. Gọi bà không trả lời, sau cùng tìm trên điện Phật, thấy bà áo quần rất sạch sẽ, mặc áo tràng, cầm xâu chuỗi đứng đối diện tượng Phật. Gọi bà không trả lời, nhìn kỹ lại thì bà đã ra đi, đứng như vậy ra đi. Không có bất kỳ ai làm phiền bà, cách chúng nơi tôi ở không xa.

Năm đó tôi đang dạy học ở Phật Quang Sơn, Phật Quang Sơn có một người làm công, chính là người làng Tướng Quân, là hàng xóm của họ, nói với tôi là tận mắt chứng kiến. Anh ta khuyên chúng ta niệm Phật, niệm Phật là thật không phải giả, tận mắt chứng kiến vãng sanh, quả thật quá sức thù thắng. Những người này làm chứng chuyển cho chúng ta, chứng chuyển trong tam chuyển pháp luân, chúng ta là khuyến chuyển, còn bà là chứng chuyển. Chúng ta thực hành những gì nói trong kinh giáo cho người khác thấy, đó là thị chuyển, thị hiện. Nói rõ ràng, nói minh bạch là khuyến chuyển. Bà vãng sanh biểu diễn cho chúng ta thấy, làm chứng chuyển cho quý vị, điều này không phải giả. Vì sao bà làm được như vậy? Đã buông bỏ, không có gì khác, chúng ta rất rõ ràng minh bạch, buông bỏ là có bản lĩnh. Chúng ta sống trong hoàn cảnh hiện tại, quý vị có thể không buông bỏ ư? Không buông bỏ là sai. Quý vị buông bỏ, nói với quý vị, thiên tai không có. Thế gian có thiên tai là người khác, người chưa buông bỏ có thiên tai, người buông bỏ không có. Người buông bỏ, tùy thời có thể đến thế giới Cực Lạc, họ nắm chắc, không có chướng ngại. Phải buông bỏ hết tất cả, thân tâm thế giới đều không thể mang theo, đến thân thể đều buông bỏ, không nên chấp trước, trong lòng chỉ có Phật A Di Đà, ngoài Phật A Di Đà ra thì không có gì khác nữa. Người này được đại tự tại. Thiên tai ập đến, họ giống như đang xem ti vi, như đang xem phim vậy. Tôi đưa ra ví dụ này là thật, không phải giả. Trong tâm họ an, tâm họ tự tại, không khởi tâm không niệm, thấy điều gì? Thấy hiện tượng tự nhiên, hiện tượng đại tự nhiên giữa vũ trụ, thấy nghiệp nhân quả báo không sai chút nào, họ thấy những điều này.

Hội Sớ là chú giải của đại sư người Nhật: “Ngũ ác là nhân, cần khổ là quả”, cần khổ là gì? Là quý vị đang tạo nghiệp, tạo nghiệp rất cần cù. Tạo nghiệp ác cực nặng, quý vị hưởng thụ không phải vui, mà là khổ. “Y quả khuyến cáo giới, triển chuyển tương sanh”. Quả là tam đồ, nhân là tam độc tham sân si. Quả là địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, trong nhân có quả, trong quả có nhân. Trong đời này thấy họ đau khổ, sau khi chết họ chịu khổ báo trong tam đồ.

Ngài Vọng Tây nói: “Đầu tiên nói rõ về điều ác sanh ra đau đớn thiêu đốt, kể đến là nói rõ về thiêu đốt sanh ra ác và thống khổ”. Ác nghiệp cảm thọ quả báo hiện tại là đau đớn, đời sau bị thiêu đốt trong tam đồ. Sau đó mới nói đến trong địa ngục, đọa lạc vào trong địa ngục, lại sanh niệm ác, lại chịu thống khổ. Không gặp được Phật pháp sẽ không biết tỉnh ngộ, tạo ác nhưng không cam tâm không tỉnh nguyện thọ báo. Đặc biệt là thấy người khác, người có tạo việc ác lớn hơn tôi, vì sao họ không bị báo ứng? Khi bị báo ứng lại nói: “Ông trời không công bằng”, liền sanh bực tức, khởi oán hận. Đâu biết rằng người đó tạo nghiệp ác, đời trước của họ ở trước chúng ta có học đến đời trước họ tu phước báo lớn, bây giờ phước báo của họ vẫn chưa hưởng hết, nên phước báo này đang hộ trì họ. Khi họ hưởng hết phước báo, thì những tội nghiệp họ đang tạo liền hiện tiền, không phải không có báo ứng, mà do chưa đến lúc!

Trong đời quá khứ quý vị không có phước báo lớn như vậy, nên tạo một chút tội nghiệp, tội báo liền hiện tiền, vấn đề chính là như vậy. Ta không hiểu rõ chân tướng sự thật, sao có thể oán trời trách đất? Oán trời trách đất tội rất nặng. Hàm oan một người tội đều rất nặng, quý vị hàm oan Phật Bồ Tát, hàm oan thánh hiền nhân, tội này không thể tưởng tượng được.

Tịnh Ảnh nói: “Ban đầu nói rõ, từ ác sanh đau đớn, sanh thiêu đốt. Bên dưới lại nói từ thiêu đốt sanh ác sanh đau đớn. Cảnh Hưng ý cũng như vậy, là do ác mà sanh ra đau đớn thiêu đốt, hỗ tương triển chuyển mà sanh. Ác sanh đau đớn thiêu đốt, nên đọa vào ác thú, nhưng chúng sanh trong ác thú, tam độc lan tràn”. Câu này nói rất hay, tham sân si càng khủng khiếp hơn. Tham sân si của nhân gian thật đáng sợ, tham sân si của đường ngạ quỷ còn đáng sợ hơn cõi người.

“Nên thiêu đốt lại sanh ác khổ đau đớn, như gà đẻ ra trứng, trứng lại sinh ra gà, hai bên triển chuyển mà sanh, đến lúc nào mới dừng”, nghĩa là dừng lại, không có lúc dừng lại, hiện tượng này vô cùng đáng sợ. Bên dưới nói, dám phạm những điều này, đây là điều ác, dám phạm điều ác, đương nhiên vĩnh viễn triển chuyển trong đường ác thú. Cho nên nói đương nhiên phải trải qua ác thú. Lịch là trải qua, ác thú là làm ác tự chiêu cảm quả báo. Nên đưa ra tướng của quả báo để khuyến cáo chúng sanh, khiến dừng các nhân ác. Lời này nói rất rõ ràng. Hiểu rõ chân tướng sự thật, chúng ta không dám làm ác nữa, biết làm ác chắc chắn không ra khỏi ba đường ác, phải trải qua đường ác thú. Do đó chúng ta biết làm ác là tự chiêu cảm lấy quả báo, nên không dám

làm ác, không thể làm ác, không dám tự chiêu. Chúng ta muốn cải thiện hoàn cảnh của mình, hy vọng đời đời kiếp kiếp không gặp những quả báo bất thiện như vậy, thì cần nên đoạn ác tu thiện. Đoạn ác tu thiện bắt đầu từ đâu? Bắt đầu từ chỗ siêng năng học tập Đệ Tử Quy, vì sao vậy? Hiếu thân tôn sư là căn bản lớn của thiện pháp thế xuất thế gian, nếu không bắt đầu tu từ căn bản, thì vĩnh viễn không thành công. Tu từ căn bản, chính là nỗ lực thực hành Đệ Tử Quy, trước thực hành sự, sau thực hành lý. Nếu không thể thực hành trên sự, thì lý không thể thấu triệt, vì sao vậy? Vì những gì Chư Phật Bồ Tát cùng chư vị Tổ sư nói có thể nhiếp thọ nhân tâm. Thông thường chúng ta giảng kinh, dù nói hay đến đâu, lưu loát đến đâu, nhưng không thể nhiếp thọ nhân tâm, nguyên nhân do đâu? Các ngài có căn bản công phu tu hành, nên họ làm được, làm được thì ngôn ngữ đó sẽ hiển lộ ra, từ trong chân tâm hiển lộ ra, những thứ hiển lộ từ chân tâm có thể cảm động người khác. Không làm được, những gì quý vị nói là từ trong miệng ra, không phải chân tâm, là từ đâu? Là từ trong học vấn hiển lộ ra, đó là vọng tâm, không phải chân tâm. Chỉ có chân tâm mới thật sự cảm động người, cảm động thiên địa quỷ thần, cảm động sơn hà đại địa, đây là chân tâm, quý vị không làm chính là dụng tâm khác nhau. Chân tâm không có gì khác, chính là họ y giáo phụng hành, y giáo phụng hành là chân tâm. Học mà không hành là giả, không phải thật, đây chính là tập khí của các nhà chuyên gia học giả thế gian. Chúng ta thường nói Phật học, Nho học, Đạo học, đây là không hành trì. Thật sự hành trì đó là học Nho, học Phật, học Đạo, đây là thực hành.

Thật sự giữ được ngũ giới, thực hành đúng lục ba la mật, đây chính là Bồ Tát. Nếu thập nguyện Phổ Hiền, 48 nguyện của Phật A Di Đà cũng làm được, họ là Phật. Từ Bồ Tát lại nâng lên được một bậc, họ là Phật. 10 nguyện Phổ Hiền và 48 nguyện là hạnh nguyện của Như Lai, quý vị thực hành hạnh nguyện của Như Lai, sao không phải là Phật được! Thực hành Đệ Tử Quy, Cấm Ứng Thiên, quý vị là thánh hiền của thế gian. Thực hành Tam quy, Ngũ giới, Thập thiện, Sa di luật nghi, quý vị là tiểu thánh trong nhà Phật. Thật sự phát tâm bồ đề, thực hiện tâm bồ đề, như vừa mới nói, Thực hành Lục hòa, Lục độ, 10 nguyện Phổ Hiền, quý vị là Bồ Tát. Nên cấp bậc này tự nhiên nâng cao lên, chúng ta đều rõ ràng minh bạch. Hiểu rõ ràng minh bạch rồi sẽ thực hành, thật sự thực hành nó vào trong đời sống, như vậy thì toàn bộ thiên tai đều được hóa giải, quý vị có bị ảnh hưởng thiên tai chăng? Không bị. Thiên tai đến thật sự, thân thể bị hủy diệt theo thiên tai, còn quý vị đến thế giới Cực Lạc. Phật A Di Đà biết, ngay lúc này ngài hiện thân tiếp dẫn quý vị, nên quý vị không bị thiên tai ảnh hưởng. Đạo lý này không thể không hiểu, không hiểu chúng ta học Phật đều là giả, ủng công.

Hoặc ngay trong đời này, cho đến thị hiện cho chúng sanh thấy, đây là đoạn nhỏ thứ hai. Hoặc là đời này, trước bị bệnh hoạn tai ương, sanh tử bất đắc, thị hiện cho đại chúng thấy. Đây gọi là thống, nói rõ về ngũ thống, đây là thống. Cho đến hoa báo trong hiện đời, quả báo của đời này. Bị tức là lãnh chịu, bệnh là tật bệnh, các nghiệp bệnh, đây gọi là bệnh nghiệp chướng. Ương là tai ương, họa hại, như thiên tai của

nước và lửa, như họa của hình phạt vân vân đều là nghiệp chướng. Quý vị ở trong thế gian hiện tại chịu bệnh khổ, những điều này chúng ta tận mắt nhìn thấy.

Lúc tôi mới học Phật, lúc này đã xuất gia và giảng kinh, có một thính chúng theo tôi nhiều năm, cũng là một vị đại gia ở Đài Loan, hiện nay gọi là một nhà kinh doanh lớn, rất nổi tiếng ở Đài Loan. Ba cô ta chính là chủ tịch của công ty này, cô ta nghe tôi giảng kinh đã nhiều năm, là đứa con dâu thứ hai của ông ấy. Lúc tuổi già ông này bị bệnh, mắc bệnh người già, nằm liệt trên giường, chỉ còn hơi thở thoi thóp, ba ban y tá thay nhau chăm sóc ông. Tôi nói với người nhà họ, nhưng họ không tin, tôi khuyên họ nên đem tiền dùng vào việc thuốc men này, đem số tiền lớn đó đi bố thí, như vậy ông ta sẽ có hai hiện tượng. Thứ nhất, nếu thọ mạng ông ấy còn, thì ông được lành lại bình thường. Còn nếu như ông đã hết thọ mạng, ông sẽ ra đi nhẹ nhàng, không còn chịu khổ nữa, nhất định xuất hiện hai hiện tượng này, nhưng gia đình họ không tin.

Quý vị xem, mỗi ngày có ba ban y tá thay nhau chăm sóc, một ban khoảng hai người, vì gia đình ông có tiền! Mỗi ngày chi tiền thuốc men trị liệu quả là không ít, gia đình bình thường không làm được, nhưng ông bệnh như vậy mười mấy năm mới chết. Lúc chết đến người nhà cũng không nhận ra. Ông chết rồi đi về đâu, chúng ta đều rõ ràng, là ông đi vào trong tam đồ! Tài sản nhiều như vậy, ông ta hưởng thụ là nằm trên giường bệnh hưởng thụ, hưởng thụ như vậy suốt mười mấy năm. Đây là hiện tượng mà chúng tôi tận mắt chứng kiến, bởi thế thiện ác quả báo không thể không biết!

Ngày nay không những có bệnh khổ, mà còn có thiên tai, thiên tai này các nhà khoa học dự đoán là chưa từng có trong lịch sử, trong lịch sử trước đây chưa từng phát sinh thiên tai nghiêm trọng như vậy, chúng ta không thể không cảnh giác, nên ứng phó như thế nào? Đó chính là đoạn ác tu thiện, phát tâm Bồ đề, nhất hướng chuyên niệm, như vậy là đúng.

Xem tiếp đoạn văn bên dưới: “Người làm ác, trong đời hiện tại, hoặc sanh bệnh nặng, hoặc bị tai họa, cầu sanh không được, cầu chết không xong, ưu khổ vạn phần, không thể ra khỏi, nên gọi là sống chết không được”. Bên dưới nói thị hiện cho chúng sanh thấy, hiện rõ quả ác này, phổ biến khiến cho tất cả chúng sanh đều được thấy, khiến họ biết nhân quả không sai, mà sanh lòng cảnh giác sợ hãi.

Những điều này trong xã hội hiện tại khắp nơi đều có thể nhìn thấy, thấy rồi như thế nào? Thấy nhưng chúng ta bị trơ như gỗ đá, thấy nhưng như không có chuyện gì, đó là việc của người ta không liên quan đến tôi, không có cảm xúc. Nếu là Bồ Tát, tính cảnh giác của Bồ Tát rất cao, nhìn thấy quả liền nhớ đến nhân, nhìn thấy nhân liền nghĩ đến quả. Thấy quý vị hiện tại tạo tội, đây là nhân, sẽ biết được quả báo trong tương lai. Nhìn thấy những gì quý vị hiện tại đang lãnh chịu, liền biết được nhân quý vị gây ra trong quá khứ. Đây là người hiểu rõ, là người giác ngộ. Cho nên người thấu hiểu ở trên thế gian này, sáu căn tiếp xúc với sáu trần đều tăng trưởng trí tuệ.

Người mê hoặc, lục căn tiếp xúc với cảnh giới lục trần sanh phiền não, sanh tham sân si mạn nghi, sanh oán hận não nộ phiền, làm những việc sát đạo dâm vọng, đây là người mê hoặc. Người giác ngộ không như vậy, người giác ngộ lục căn tiếp xúc với cảnh giới lục trần đều tăng trưởng trí tuệ, lúc nào cũng phải cảnh giác bản thân. Khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác đốn chánh tâm niệm, đây gọi là tu hạnh Bồ Tát, gọi là phát tâm bồ đề.

Bên dưới nói hoặc khi lâm mạng chung, đọa vào ba đường ác. Cho đến quả báo đời sau, nói rõ về ngũ thiêu. Tạo ra ác nghiệp nhất định đọa vào ác đạo để thọ báo, ác đạo từ đâu đến? Hiện nay chúng ta đã rõ ràng minh bạch, ác đạo là ác nghiệp của bản thân biến hiện ra, tự nhiên biến hiện ra. Ngạ quỷ, súc sanh, địa ngục không ai thiết kế, không có ai kiến tạo, toàn là nghiệp báo hiện tiền. Bản thân chúng ta bình tĩnh tư duy quan sát, ngày nay chúng ta ở trên thế gian này, những cơ duyên trong đời này, cũng là nghiệp báo bản thân chiêu cảm nên, không có ai lên kế hoặc, không có ai thiết kế, không có ai chế tạo.

Quý vị phải thấy rõ ràng, phải nghĩ minh bạch những gì trong kinh nói, chúng ta sẽ lạy sát đất, thật sự khâm phục. Không những không còn hoài nghi, mà hoàn toàn tiếp nhận, hoàn toàn tin tưởng, những gì Đức Phật nói quả là không sai. Trong kinh nói hoàn toàn là chân tướng sự thật.

“Sâu thống”, đây là hiện tại sâu bi đau khổ. Những gì hiện nay chúng ta nhận là lo lắng, bi thương, đau khổ. “Khốc độc”, đó là sau khi chết chịu quả báo trong tam đồ, thống khổ cực kỳ thâm trọng. “Đuốc” nghĩa là bị lửa đốt, “nhiên” là bùng cháy, đây đều là nói quả báo trong địa ngục.

Hội Số nói: “Lửa đốt chính là diện mạo khủng khiếp trong địa ngục hỏa, hình dung địa ngục lửa trong địa ngục. Tự là do nghiệp của bản thân chiêu cảm nên, nên gọi là tự tướng lửa đốt”. Bởi thế con người không thể tạo ác, tạo ác không có gì tốt đẹp cả, vậy tại sao con người lại thích? Trong kinh có một ví dụ, ví dụ: “Liếm mật trên đầu dao”, liếm mật thoa trên một cây dao sắc bén, người ngu si thích sự ngọt ngào, nhưng nếm được vị ngọt thì lưỡi cũng bị đứt. Ví dụ này nói lên điều gì? Một chút lợi nhỏ trước mắt cũng mê hoặc được họ, họ liền dám tạo tội, khởi điều gì? Khởi tâm sát đạo dâm vọng, họ muốn tạo nghiệp, muốn đạt được chút lợi nhỏ này, dám làm những chuyện sát đạo dâm vọng. Lợi họ đã đạt được, nhưng nói thực là do số mạng họ có, số mạng không có, quý vị tạo tội nghiệp này sẽ không hưởng được lợi ích. Vì số mạng quý vị có, đạt được lợi ích nhỏ này là do số mạng quý vị có, sao phải khổ như vậy! Nếu không tạo nghiệp này, quý vị đạt được chỉ chậm sau vài ngày, còn như tạo nghiệp này chỉ đạt được sớm trước vài ngày, sao phải khổ như vậy!

Bởi thế nhân quả báo ứng, nó có nhân duyên, bất luận là thiện hay là ác, nhân duyên thuận thực thì quả báo liền hiện tiền. Người thông minh có tâm nhẫn nại, duyên

chưa chín mùi là bất động, đợi cơ duyên thuận thực tự nhiên thu hoạch một cách tốt đẹp. Như chúng ta trồng lúa trồng rau xanh, nhất định nhân duyên thuận thực nó mới trưởng thành, mới được thu hoạch. Khi chưa chín rộ, khi chưa chín mùi mà cắt vào, vậy là còn sống không thể ăn được, ăn như vậy sẽ sanh bệnh. Thế nên cần phải nhẫn nại, có tâm nhẫn nại đợi chờ, không tham lợi nhỏ trước mắt.

Của bất nghĩa nhất định không được lấy, nếu lấy sau đó chắc chắn mang đến tai họa. Hiện đời nhất định có ưu bi khổ não, sau khi chết chịu quả báo trong tam đồ, sao phải khổ như vậy? Thật sự hiểu rõ, thật sự minh bạch, họ mới thật sự tin tưởng nhân quả nghiệp báo không sai chút nào, chắc chắn không dám làm ác. Không dám làm ác, không phải nói ác không dám làm, mà ngay niệm ác cũng không sanh khởi. Đây thật sự là có trí tuệ, thật sự là người thông minh.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

**Hết tập 534**